

**PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT****BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN****BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ  
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 50/2010/TT-BNNPTNT

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2010

**THÔNG TƯ****Sửa đổi, bổ sung Danh mục sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 ban hành  
kèm theo Thông tư số 50/2009/TT-BNNPTNT ngày 18/8/2009  
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung Danh mục sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 ban hành kèm theo Thông tư số 50/2009/TT-BNNPTNT ngày 18/8/2009 như sau:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Danh mục sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành kèm theo Thông tư số 50/2009/TT-BNNPTNT ngày 18/8/2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

1. Sửa đổi, bổ sung thứ tự số 1 như sau:

<b>TT</b>	<b>Tên sản phẩm, hàng hóa</b>
1	Giống cây trồng nông nghiệp gồm: Giống lúa, ngô, lạc, đậu tương và giống khoai tây

## 2. Sửa đổi, bổ sung thứ tự số 10 như sau:

<b>TT</b>	<b>Tên sản phẩm, hàng hóa</b>
10	Thuốc bảo vệ thực vật
10.1	Nguyên liệu (thuốc kỹ thuật) và thuốc thành phẩm trừ côn trùng (sâu) hại
10.2	Nguyên liệu (thuốc kỹ thuật) và thuốc thành phẩm trừ bệnh hại cây trồng
10.3	Nguyên liệu (thuốc kỹ thuật) và thuốc thành phẩm trừ cỏ dại hại cây trồng
10.4	Nguyên liệu (thuốc kỹ thuật) và thuốc thành phẩm trừ chuột hại cây trồng
10.5	Nguyên liệu (thuốc kỹ thuật) và thuốc thành phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng
10.6	Nguyên liệu (thuốc kỹ thuật) và thuốc thành phẩm dẫn dụ trừ côn trùng
10.7	Nguyên liệu (thuốc kỹ thuật) và thuốc thành phẩm trừ nhuyễn thể hại cây trồng
10.8	Nguyên liệu (thuốc kỹ thuật) và thuốc thành phẩm bảo quản lâm sản, hàng mỹ nghệ
10.9	Các chất hỗ trợ (chất trái)

## 3. Sửa đổi, bổ sung thứ tự số 13 như sau:

<b>TT</b>	<b>Tên sản phẩm, hàng hóa</b>
13	Thức ăn và chất bổ sung trong thức ăn chăn nuôi
13.1	Thức ăn chăn nuôi hỗn hợp hoàn chỉnh cho gà
13.2	Thức ăn chăn nuôi hỗn hợp hoàn chỉnh cho vịt
13.3	Thức ăn chăn nuôi hỗn hợp hoàn chỉnh cho lợn
13.4	Thức ăn chăn nuôi cho bê và bò thịt

## 4. Bổ sung thứ tự số 20 như sau:

<b>TT</b>	<b>Tên sản phẩm, hàng hóa</b>
20	Các loại máy móc, thiết bị sản xuất nông nghiệp có khả năng gây mất an toàn

**Điều 2.** Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và Môi trường, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**

**Diệp Kinh Tân**